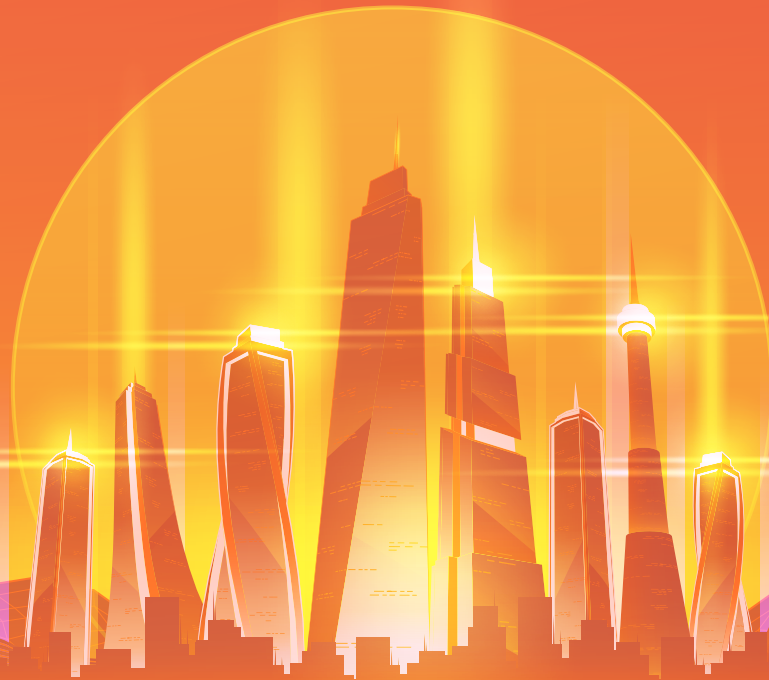




BẢO HIỂM HÙNG VƯƠNG
Ở cuộc sống hưng vượng

SẢ CÁNH VƯƠN XA CÙNG BHV

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022



NỘI DUNG

PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG

1.1	Thông tin khái quát	05
1.2	Sứ mệnh – Tầm nhìn – Giá trị cốt lõi	08
1.3	Sơ đồ tổ chức	09
1.4	Mô hình quản trị	10
1.5	Định hướng phát triển	15
1.6	Top 08 sự kiện nổi bật năm 2022	16

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

2.1	Cơ hội, thách thức đối với ngành bảo hiểm	19
2.2	Tình hình hoạt động kinh doanh	19
2.3	Tổ chức nhân sự	20
2.4	Tình hình tài chính	24

04

PHẦN III: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

3.1	Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh	27
3.2	Các công việc quan trọng đã thực hiện trong năm 2022	28
3.3	Chỉ tiêu tài chính năm 2023	30
3.4	Các nhóm giải pháp thực hiện kế hoạch 2023	32

PHẦN IV: HOẠT ĐỘNG NỘI BỘ & TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

4.1	Hoạt động nội bộ	36
4.2	Mục tiêu liên quan đến môi trường, xã hội của công ty	37

PHẦN V: BÁO CÁO TÀI CHÍNH

5.1	Ý kiến kiểm toán	39
5.2	Báo cáo tài chính được kiểm toán	40

PHẦN VI: MẠNG LƯỚI

26

34

38

46

PHẦN I

THÔNG TIN CHUNG

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

- Tên Công ty:	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÙNG VƯƠNG
- Tên tiếng anh:	Hung Vuong Assurance Corporation
- Tên giao dịch:	Bảo hiểm Hùng Vương
- Tên viết tắt:	BHV
- Mã cổ phiếu:	HVB
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:	50 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 19/5/2008
- Vốn điều lệ:	496 tỷ đồng.
- Địa chỉ:	126 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh
- Số điện thoại:	(84-028) 7303 35 36
- Hotline:	1900 63 3535
- Website:	www.bhv.com.vn

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH

✓ Kinh doanh bảo hiểm gốc

Bảo hiểm sức khỏe
và bảo hiểm tai nạn con người

Bảo hiểm tài sản
và bảo hiểm thiệt hại

Bảo hiểm dầu khí

Bảo hiểm
hàng không/vệ tinh

Bảo hiểm
nông nghiệp

Bảo hiểm
thiệt hại kinh doanh

Bảo hiểm tín dụng
và rủi ro tài chính

Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ,
đường biển, đường thủy nội địa, đường
sắt và đường hàng không

Bảo hiểm
trách nhiệm chung

Bảo hiểm xe cơ giới

Bảo hiểm cháy, nổ

Bảo hiểm thân tàu
và trách nhiệm dân sự
của chủ tàu

- ✓ Kinh doanh tái bảo hiểm: Nhận và nhượng tái bảo hiểm đối với tất cả các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ.
- ✓ Đề phòng, hạn chế rủi ro, tổn thất.
- ✓ Giám định tổn thất.
- ✓ Đại lý giám định tổn thất, xét giải quyết bồi thường, yêu cầu người thứ ba bồi hoàn.
- ✓ Quản lý quỹ và đầu tư vốn; Tiến hành các hoạt động đầu tư theo quy định pháp luật.
- ✓ Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.



1.2. SỨ MỆNH – TÂM NHÌN – GIÁ TRỊ CỐT LÕI

SỨ MỆNH

Bảo hiểm Hùng Vương mang lại “An tâm và hưng vượng” đối với khách hàng; “Thành công tài chính” đối với cổ đông; “Đãi ngộ tốt” đối với CBNV



01

02



TÂM NHÌN

Trở thành công ty bảo hiểm thuộc TOP 10 công ty hoạt động minh bạch, chuyên nghiệp và hiệu quả,

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Minh bạch trong hoạt động; Trách nhiệm với cộng đồng; Văn hóa doanh nghiệp: Tuân thủ, Trách nhiệm, Công tâm, Cống hiến



03

1.3. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Nguồn: Quy chế Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương (Ban hành kèm theo Quyết định số 18/2022/QĐ-HĐQT ngày 22/03/2022)

1.4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG LÊ VĂN THÀNH

Chủ tịch HĐQT (tham gia HĐQT từ tháng 4/2021)

Ông Lê Văn Thành Cử nhân Pháp lý tại Đại học Pháp lý Hà Nội, Quản trị tài chính cao cấp học viện tài chính BTC, Chứng chỉ Quản trị kinh doanh cao cấp tại Đại học Uveside Hoa Kỳ, Cử nhân cao cấp chính trị Học viện chính trị TP.Hồ Chí Minh, các chứng chỉ bảo hiểm Euro-Tập Việt, Hiệp Hội Bảo Hiểm Nhật và nhiều chứng chỉ nghiệp vụ khác...

Ông Thành đã có gần 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và từng giữ nhiều chức vụ quan trọng như: Phó phòng Bảo hiểm Tàu biển tại Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam (Bảo Việt); Trưởng phòng Bồi thường/Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm TP.HCM; Đại diện vốn nhà nước (SCIC), Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ Phần Bảo Minh.



BÀ PHƯƠNG THANH NHUNG

Phó Chủ tịch HĐQT (tham gia HĐQT từ tháng 06/2016)

Bà Phương Thanh Nhung Cử nhân Kinh tế, Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng.

Bà Nhung đã có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Bà từng giữ những vị trí quan trọng như: Kế toán trưởng, Phó Tổng Giám đốc và Tổng Giám đốc tại Ngân hàng TMCP Việt Á; Thành viên HĐQT & Phó Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Việt Á.



BÀ ĐẶNG GIÁNG HƯƠNG

Thành viên HĐQT (tham gia HĐQT từ tháng 06/2012)

Bà Đặng Giáng Hương Cử nhân Luật, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh.

Bà Hương đã có 24 năm kinh nghiệm trong ngành bảo hiểm, hiện nay là Giám đốc Ban Hàng hải tại Tổng Công ty Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare).

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG TRẦN HỒNG HẢI

Thành viên HĐQT (tham gia HĐQT từ tháng 4/2021)

Ông Trần Hồng Hải Cử nhân Luật Quan hệ Quốc tế tại Học viện Quan hệ Quốc tế và Chứng chỉ Khoa học máy tính tại Đại học Singapore.

Ông Hải từng giữ nhiều chức vụ quan trọng như: Tổng Giám đốc Công ty Contemi Việt Nam và hiện tại đang là Giám đốc của Công ty Alpaca Việt Nam, Giám đốc đầu tư của Quỹ đầu tư Triple P Capital.



ÔNG NGUYỄN MINH TÙNG

Thành viên HĐQT (tham gia HĐQT từ 25/4/2022)

Ông Nguyễn Minh Tùng tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh Thương mại Quốc tế; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Ông Nguyễn Minh Tùng tốt nghiệp Cử nhân Quản trị Kinh doanh Thương mại Quốc tế; Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.

Ông Tùng có nhiều năm kinh nghiệm trong các tập đoàn đa quốc gia lớn, từng giữ nhiều vị trí quan trọng như: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sam Holdings, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần địa ốc Sacom, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Sacom Tuyển Lâm, Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh Cảng Quốc tế Mỹ Thủy, Giám đốc điều hành Quỹ VCAMBF Vietcapital Asset Management Co Ltd, Giám đốc Phát triển Quỹ kiêm Thành viên Hội đồng Đầu tư Quỹ ENF – Eastspring Investment Corp, Tổng Giám đốc, Giám đốc đầu tư Tigers Alliance Fund Management Co Ltd, Phó Tổng Giám đốc Dai Viet Securities Company, Giám đốc Điều hành, Giám đốc Tài chính Paragon Corporation.

BAN KIỂM SOÁT



BÀ TRẦN THỊ THU TRANG

Trưởng Ban Kiểm soát (tham gia BKS từ tháng 06/2020)

Bà Trần Thị Thu Trang Thạc sỹ Kinh tế và Cử nhân Tài chính – Ngân hàng Trường Đại học Kinh tế TP.HCM.

Bà Trang đã có 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, từng giữ các chức vụ quan trọng: Trưởng phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Sacombank; Trưởng phòng Khách hàng cá nhân kiêm Giám đốc Quan hệ khách hàng cao cấp tại Ngân hàng TMCP Quân đội.



ÔNG ĐỖ ANH ĐỨC

Thành viên Ban Kiểm soát (tham gia BKS từ tháng 07/2009)

Ông Đỗ Anh Đức Cử nhân luật tại Đại học Luật Hà Nội, Thạc sỹ kinh tế tại Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.

Ông Đức đã có 25 năm kinh nghiệm trong ngành Bảo hiểm, từng giữ những vị trí quan trọng như: Trưởng phòng Tái bảo hiểm Nhân thọ – con người tại Công ty Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam (Vinare), Giám đốc Ban Đầu tư tại Công ty Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam, Thành viên HĐQT tại Công ty Đầu tư Vinare.



ÔNG NGUYỄN KHẢ NHÂN

Thành viên Ban Kiểm soát (tham gia BKS từ tháng 04/2022)

Ông Nguyễn Khả Nhân tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị CNTT, Kỹ sư Máy tính và Kỹ sư Thủy lợi.

Ông Nhân từng đảm nhiệm vị trí Giám đốc Ban CNTT tại Tổng Công ty cổ phần Bảo Minh, Giảng viên Trung tâm Điện toán – ĐH Bách Khoa TP.HCM, Trưởng phòng Điện toán tại Công ty Tàu cước 2 – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



ÔNG BÙI TRUNG KIÊN

Tổng Giám đốc (tham gia Ban TGD từ tháng 05/2022)

Ông Bùi Trung Kiên Cử nhân Khoa Kế hoạch – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh chuyên ngành Marketing – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm với vai trò lãnh đạo tại các Tổ chức Bảo hiểm, các công ty lớn như: Phó Phòng Phát triển kinh doanh – Khu vực phía Bắc Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam; Giám đốc Marketing Trường Đào tạo Quản trị kinh doanh Thames (Thames Business School); Phó Giám đốc Trung tâm Bảo vệ Quyền tác giả Âm nhạc Việt Nam (VCPMC); Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm Bưu điện PTI; Phó Giám đốc Ban Khách hàng cá nhân Tổng Công ty VNPT Vinaphone; Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Sài Gòn – Hà Nội.



BÀ NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA

Phó Tổng Giám đốc (tham gia Ban TGD từ tháng 01/2020)

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga Cử nhân Tài chính – Tiền tệ Đại học Tài chính Kế toán và Cử nhân Tài chính Kế toán Đại học Kinh tế TP.HCM.

Bà Nga có 23 năm kinh nghiệm trong ngành Bảo hiểm và Tài chính – Kế toán, từng giữ những chức vụ quan trọng: Phó phòng Kế toán tại Công ty Bảo Minh Sài Gòn, Phó phòng Kế toán tại Công ty Bảo Minh Bến Thành, Giám đốc Tài chính Kế toán tại Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông; Kế toán trưởng tại Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bảo Long.



BÀ NGUYỄN THU THỦY

Phó Tổng Giám đốc (tham gia Ban TGD từ tháng 04/2020)

Bà Nguyễn Thu Thủy Cử nhân Kinh tế Đại học Bremen – Đức.

Bà Thủy đã có trên 10 năm kinh nghiệm trong ngành Ngân hàng, từng giữ những chức vụ quan trọng: làm việc tại Ngân hàng Techcombank, Phó Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, Phó Giám đốc Khối Khách hàng chiến lược và Phó Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Việt Á.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



ÔNG NGUYỄN VĂN MINH

Phó Tổng Giám đốc (tham gia ban TGD từ tháng 10/2021)

Ông Nguyễn Văn Minh Cao học Quản trị Kinh doanh – Maastricht School of Management và Kỹ sư điều khiển tàu biển - Đại học hàng hải Việt Nam.

Ông Minh đã có 30 năm kinh nghiệm trong ngành Bảo hiểm phi nhân thọ, từng giữ những chức vụ quan trọng: Trưởng ban bán chuyên trách Hàng-Tàu của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm Hàng hải, Giám đốc Quản lý Nghiệp vụ tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh, Phó



ÔNG CHÂU TUẤN

Kế toán trưởng (tham gia ban TGD từ tháng 07/2021)

Ông Châu Tuấn Cử nhân Kế toán – Kiểm toán tại Trường Đại học Kinh tế TP.HCM.

Ông Tuấn đã có hơn 12 năm kinh nghiệm trong ngành Bảo hiểm và Tài chính – Kế toán, từng giữ những chức vụ: Phó phòng Kế toán tại Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bảo Long, Phó phòng kế toán tại Công ty CP Bảo

1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA BHV GIAI ĐOẠN 2023-2027

Mục tiêu năm 2025

Tham gia thị trường giao dịch chứng khoán TP.HCM.



Đến năm 2027

Dự kiến một số chỉ tiêu kinh doanh chính: Doanh thu phí bảo hiểm đạt tối thiểu **2.000 tỷ đồng**, ROE đạt tối thiểu 10%, chia cổ tức thấp nhất 10%/năm



Về thương hiệu

Công ty đứng **số 1 về Bảo hiểm** số, số 1 về Trải nghiệm khách hàng.



Về lộ trình tăng vốn đến năm 2027

Vốn chủ sở hữu dự kiến đạt **1.000 tỷ đồng**.





SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2022

Nâng cấp, chuyển đổi mô hình từ Công ty lên Tổng Công ty theo Giấy phép số 50/GPĐC12/KDBH ngày 18/7/2022

Phát triển mạng lưới thêm 5 chi nhánh (CN Thăng Long, CN Đà Nẵng, CN Đồng Nai, CN Bắc Sông Hồng, CN Lạng Sơn) và 01 Trung tâm kinh doanh (TTKD Thanh Hóa)

HQQT phê duyệt về chủ trương chuyển đổi Văn phòng trụ sở chính từ TP. Hồ Chí Minh ra Hà Nội

Nhà tài trợ cho cuộc thi Sinh viên Tài năng Kinh doanh số do Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) tổ chức.



Hoàn thành tăng Vốn điều lệ lên 496 tỷ đồng



Tự xây dựng App bảo hiểm (BHV bắt đầu đưa vào sử dụng kể từ đầu tháng 11/2022), hoàn thiện Website và các phân hệ chức năng phục vụ công tác bồi thường online, kết nối API, kết nối Call Center triển khai bồi thường tập trung



Triển khai, đi trước đón đầu về sản phẩm bảo hiểm hàng hóa tại cửa khẩu Lạng Sơn.



Giải thưởng Thương hiệu xuất sắc 2022 - VIETNAM EXCELLENT BRAND 2022 do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam – VASI phối hợp cùng Hiệp hội Thông tin Công nghiệp Châu Á (AIPA) và Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại trao tặng.



PHẦN II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

2.1. CƠ HỘI, THÁCH THỨC ĐỐI VỚI NGÀNH BẢO HIỂM

Ngành Bảo hiểm phi nhân thọ vẫn được đánh giá là thị trường đầy tiềm năng cho sự phát triển và là ngành có dự báo phục hồi sớm nhất trong lĩnh vực tài chính hậu suy giảm kinh tế, bởi lẽ:

- Sự gia tăng của tầng lớp trung lưu, thượng lưu kéo theo sự gia tăng nhu cầu bảo vệ đối với tài sản cá nhân (khi mức độ sở hữu tài sản và xe cộ tăng cao), và các sản phẩm chuyên biệt về sức khỏe đặc biệt sau thời kỳ Covid.

- Cơ cấu dân số vàng tại Việt Nam (tập trung cao ở độ tuổi từ 20-54 tuổi), trong khi mức độ thâm nhập bảo hiểm vẫn ở mức thấp hiện tại;

- Nhận thức gia tăng về bảo hiểm đi kèm với xu hướng số hóa công nghệ bán hàng, giúp thay đổi mạnh mẽ cách thức tìm kiếm và tiếp cận khách hàng mới. Điều này là một lợi thế khi quy mô của BHV chưa quá đồ sộ, giúp dễ dàng chuyển đổi vận hành từ kinh doanh truyền thống sang kinh doanh số.

- Sự thay đổi về chính sách, pháp luật về kinh doanh bảo hiểm theo hướng nâng cao trách nhiệm của các công ty bảo hiểm trong việc bồi thường sẽ khiến các đơn vị cạnh tranh về "phí" khó đi đường dài; nâng cao điều kiện, tiêu chuẩn của các dịch vụ phụ trợ đối với thị trường bảo hiểm giúp gia tăng sức hấp dẫn đối với khách hàng; phê duyệt triển khai thí điểm dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (Mobile Money) là cơ hội để phát triển các sản phẩm bảo hiểm mới; giảm bớt các bước phê duyệt hành chính trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm hỗ trợ doanh nghiệp đẩy nhanh công tác vận hành, mở rộng mạng lưới.

Tuy nhiên, không nằm ngoài quy luật chung, ngành bảo hiểm cũng phải đối mặt với những thách thức trong ngành (cạnh tranh về phí; cạnh tranh về năng lực quản trị, dịch vụ; và đối mặt với khẩu vị rủi ro cao hơn trong giai đoạn giảm tốc của nền kinh tế - các nhà tái cũng thận trọng hơn đối với các hợp đồng bảo hiểm số lớn).

2.2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH



Trong bối cảnh giảm tốc của nền kinh tế hậu Covid-19, năm 2022 BHV đã đạt được các chỉ số tăng trưởng tích cực về Doanh thu bảo hiểm gốc tăng 47% (đạt 211,9 tỷ đồng), Doanh thu bảo hiểm nhận tái tăng 84% (đạt 36,4 tỷ đồng), Doanh thu tài chính (tăng 56%) so với cuối năm 2021; đồng thời, chủ động quản lý chi phí hiệu quả với Chi phí bồi thường giảm 15% (Tỷ lệ bồi thường dưới mức bình quân thị trường) và Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 8,9% so với cuối năm 2021.

Trước biến động bất thường của thị trường chứng khoán, bất động sản, lãi suất huy động có xu hướng tăng cao trong các tháng cuối năm, BHV đã có những giải pháp linh hoạt & xoay chuyển kịp thời. Danh mục đầu tư năm 2022 của BHV được cơ cấu theo hướng đảm bảo tính thanh khoản và thận trọng, biên khả năng thanh toán của BHV đảm bảo luôn cao hơn biên khả năng thanh toán tối thiểu theo quy định. Năm 2022, kết quả lợi nhuận của BHV đạt 1,2 tỷ đồng.

2.3. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

2.3.1. Số lượng cán bộ công nhân viên:

Với phương châm, nhân sự là nguồn lực cốt lõi, năm 2022, mặc dù nhân sự chung của BHV có nhiều biến động, tuy nhiên đến hết năm 2022, BHV hiện có 194 người với cơ cấu như sau:

- CBNV có trình độ từ Đại học trở lên: 157 người chiếm 80,9% tổng số CBNV toàn Tổng công ty
- CBNV đã qua đào tạo (Trung cấp/Cao đẳng): 25 người chiếm 12,8%
- CBNV trình độ THPT và chưa qua đào tạo: 12 người chiếm 6,3%
- Đội ngũ quản lý: 53 người chiếm 27%
- Cán bộ nhân viên: 141 người chiếm 73%.

Với lượng lao động nêu trên, BHV đủ khả năng triển khai và thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và công tác tái cấu trúc toàn diện.

2.3.2. Chính sách nhân sự

Chế độ làm việc:

- Người lao động trong Công ty đều có hợp đồng lao động ký kết với Người sử dụng lao động dựa trên sự thỏa thuận thống nhất giữa hai bên. Người lao động được hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định của Luật hiện hành.
- Bảo hiểm Hùng Vương thực hiện chế độ làm việc 5 ngày /tuần và 8 giờ/ngày.
- Bảo hiểm Hùng Vương thực hiện chế độ làm thêm giờ, chế độ thai sản, chăm sóc con nhỏ theo đúng Luật hiện hành.

Môi trường làm việc:

Những thành công mà BHV đạt được hôm nay đều được tạo nên bởi tài sản quý giá nhất, đó chính là nguồn nhân lực có trình độ, có tay nghề, đam mê công việc và luôn gắn bó với Công ty dù trải qua nhiều giai đoạn khó khăn. Công ty luôn xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tạo ra môi trường làm việc năng động, công bằng, thúc đẩy thành công, là nơi mà mỗi một nhân viên đều có cơ hội được làm việc, rèn luyện, phát triển sự nghiệp. BHV luôn kiên định trong mục tiêu xây dựng và gìn giữ một môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo điều kiện cho các CBNV thỏa sức sáng tạo, phát huy năng lực, trình độ của mình và hợp tác với nhau hướng tới sự phát triển chung của Công ty cũng như sự phát triển của từng cá nhân.

. Chính sách người lao động:

- Yếu tố con người luôn được BHV chú trọng phát triển và được xem là yếu tố then chốt đồng hành cùng sự thành công của BHV.

- Đảm bảo người lao động có việc làm, có thu nhập ổn định đời sống.

- Tổ chức và tạo điều kiện cho người lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao kiến thức, nghiệp vụ.

- Chính sách bổ nhiệm cán bộ được minh bạch – công khai theo đúng quy trình và cần trọng.

- Đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho người lao động thông qua chương trình khám sức khỏe định kỳ, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...

- Ngoài ra Công ty còn trang bị bảo hiểm sức khỏe tự nguyện cho CBNV với quyền lợi cao. Tiến tới sẽ hoàn thiện và áp dụng hỗ trợ mua Bảo hiểm sức khỏe cho toàn bộ CBNV trong năm tiếp theo.

- Tạo môi trường làm việc an toàn, đảm bảo sức khỏe cho người lao động; môi trường làm việc nhiều chế độ đãi ngộ, thăng tiến cho người lao động.

- Tổ chức công tác thiện nguyện, hiến máu nhân đạo nhằm thể hiện tinh thần trách nhiệm với cộng đồng.

- Phát động phong trào xây dựng môi trường xanh nhằm chung tay cùng bảo vệ môi trường.

Chính sách lương, thưởng:

- Chính sách lương thưởng của BHV có tính cạnh tranh trên cơ sở khảo sát lương của thị trường lao động. Công ty luôn tuân thủ quy định của Luật Lao động về quy chế tiền lương và các cam kết với người lao động.

- Công tác tiền lương được thực hiện nghiêm ngặt theo quy định của Pháp luật lao động, tuyệt đối tuân thủ quy chế tiền lương và các cam kết với người lao động.

- Người lao động được hưởng các chế độ thu nhập, tiền thưởng theo quy chế rõ ràng. Tiền lương trả cho người lao động dựa trên hiệu quả công việc của từng cá nhân và đơn vị phù hợp với chính sách của BHV và chế độ tiền lương theo quy định của nhà nước nhằm khuyến khích người lao động phát huy tính chủ động, sáng tạo để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Chính sách thưởng được thực hiện trên cơ sở bộ công cụ đánh giá thực hiện công việc. Hàng quý và năm, căn cứ vào mức độ hoàn thành công việc của cá nhân và hiệu quả của từng đơn vị, Phòng Nhân sự Tổng hợp tính toán, xây dựng mức thưởng cụ thể cho từng cá nhân, đơn vị.

Chính sách phúc lợi:

- Công ty luôn quan tâm đời sống vật chất, tinh thần của nhân viên, củng cố lòng trung thành, gắn kết và từng bước gia tăng mức độ hài lòng của người lao động.

- Chính sách đãi ngộ lao động luôn được liên tục hoàn thiện với mục tiêu tạo mọi điều kiện cho người lao động an tâm, gắn bó dài lâu, duy trì văn hóa doanh nghiệp của Công ty. Cụ thể, các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm sức khỏe cho người lao động đều được thực hiện một cách đầy đủ, tạo điều kiện cho người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định của Pháp luật nhằm tạo môi trường làm việc năng động và đảm bảo an toàn cho CBNV của BHV.

- Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thường xuyên được tổ chức không chỉ nâng cao kiến thức về văn hóa, kinh tế, nâng cao sức khỏe mà còn hướng đến xây dựng một tập thể lao động đoàn kết, gắn bó với nhau, góp phần tạo nên bản sắc đặc trưng của BHV.

Chính sách tuyển dụng:

BHV tin rằng những thành tựu mà chúng ta có được phần lớn là nhờ vào công sức của cán bộ

và nhân viên trong Tổng công ty. Vì thế, chúng tôi quyết tâm xây dựng chính sách con người hiệu quả để đảm bảo nguồn nhân lực luôn lớn mạnh và phát triển.

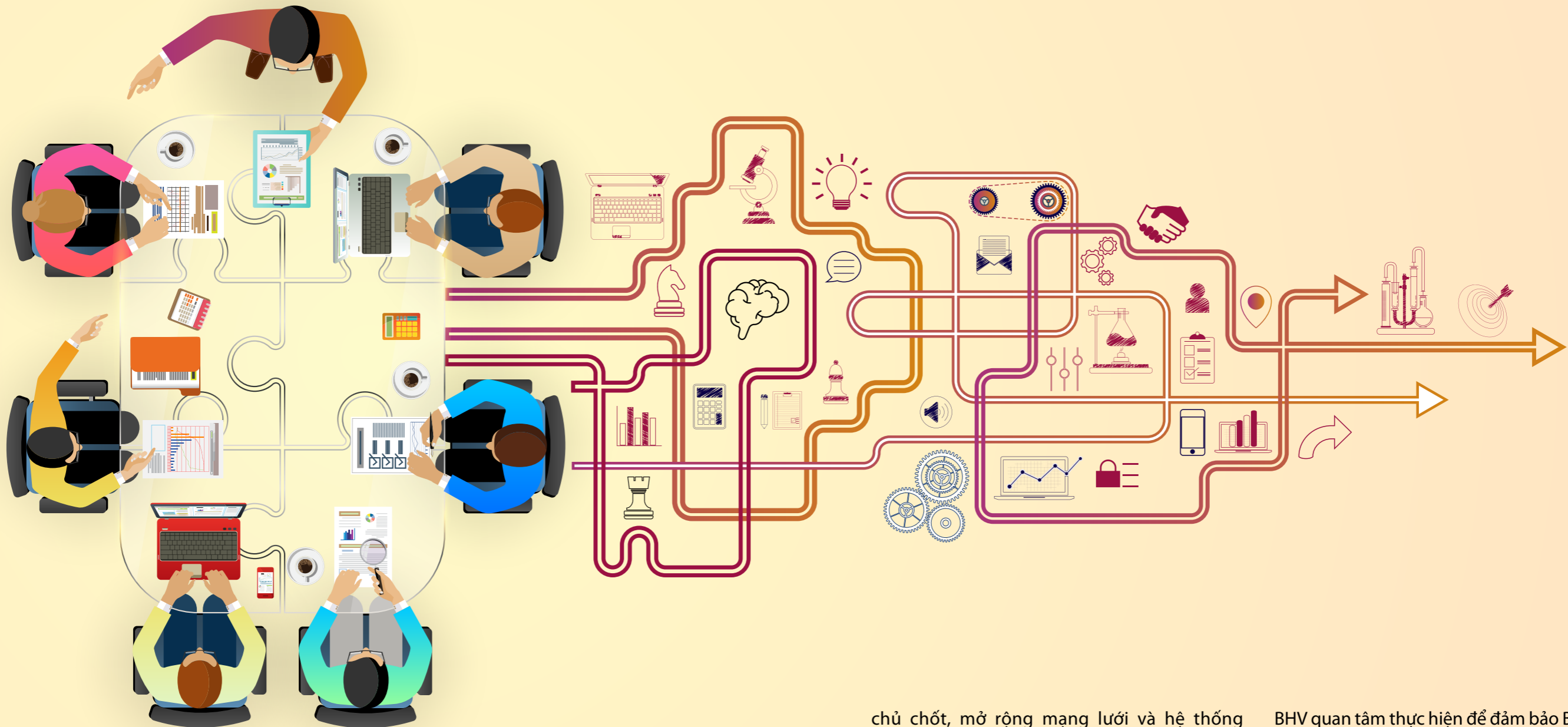
- Tuyển dụng xuất phát từ nhu cầu, nhiệm vụ công tác, đảm bảo công khai, công bằng và minh bạch; Tuyển dụng đúng người vào đúng việc;

- BHV đặc biệt chú trọng tới việc tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực có chất lượng. Các nhân tố về thu hút người tài giỏi có Năng lực – Trung thực – Trách nhiệm, kỷ luật – Tự tin – Nhiệt huyết – Lắng nghe và Hợp tác được Công ty đặc biệt coi trọng.

- Mỗi vị trí, chức danh công việc đều có tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng riêng, có mô tả công việc cụ thể và được thực hiện theo đúng quy trình tuyển dụng của công ty. Trong đó, ưu tiên các yếu tố: Trình độ, kinh nghiệm, đạo đức nghề nghiệp, khả năng gắn bó lâu dài.

- Bên cạnh đó, BHV cũng đề cao và trân trọng sự đa dạng, luôn tạo môi trường công bằng, không phân biệt giới tính, tôn giáo hay quốc tịch,... Các cơ hội thăng tiến nghề nghiệp luôn công bằng cho mọi đối tượng dựa trên lộ trình nghề nghiệp cụ thể với các tiêu chuẩn rõ ràng.





Chính sách đào tạo:

BHV luôn tạo điều kiện để người lao động có cơ hội được đào tạo phát triển nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp trong phong cách làm việc, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, có đạo đức nghề nghiệp, nhiệt tình phục vụ khách hàng.

- Chính sách và hoạt động đào tạo theo mục tiêu lấy người học làm trọng tâm, nỗ lực thúc đẩy tinh thần học tập chủ động, lâu dài và lan tỏa sự tiến bộ trong tổ chức, đến cộng đồng, và khách hàng của BHV.

- Chương trình và hoạt động đào tạo được triển khai không chỉ nhằm mục đích giúp nhân viên bổ sung năng lực cho công việc hiện tại mà còn mang đến hành trang cho lộ trình phát triển nghề nghiệp cá nhân trong tương lai.

- Theo đó, hàng năm Tổng Công ty tổ chức thực hiện các khóa đào tạo thường xuyên phù hợp với nhu cầu chuyên môn nghiệp vụ của từng cá nhân qua các hình thức đào tạo như: đào tạo nội bộ, tham gia các khoá học bên ngoài; tạo điều kiện thuận lợi cho CBNV có cơ hội tự nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng mềm, góp phần tăng hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực của công ty. Các khóa đào tạo này ngoài mục đích chia sẻ kiến thức, kỹ năng còn giúp tạo sự gắn kết và chia sẻ giữa các CBNV Công ty.

2.3.3. Những thay đổi lớn trong chính sách nhân sự năm 2022

Năm 2022, BHV tiếp tục có những thay đổi và nâng cấp trong công tác chính sách nhân sự, đó là việc tiếp tục bổ sung nguồn nhân lực

chủ chốt, mở rộng mạng lưới và hệ thống kinh doanh nhằm mục tiêu hỗ trợ tối đa nhu cầu về bảo hiểm của khách hàng. Công tác nhân sự quản lý điều hành được tập chung bổ sung theo đúng lộ trình phát triển mạng lưới, theo đó đã cơ bản bổ sung đủ số và chất lượng nguồn nhân lực của BHV để thực hiện lộ trình tái cấu trúc.

Cơ chế tiền lương tiếp tục có các điều chỉnh, gắn liền với kế hoạch kinh doanh và doanh thu thực hiện trên toàn hệ thống, điều đó góp phần không nhỏ trong việc ổn định bộ máy hoạt động, phát triển công tác nhân sự có tính kế thừa và gắn bó lâu dài với BHV.

Công tác chính sách đối với người lao động luôn được quan tâm và thực hiện sâu sát, ngoài gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho cán bộ và người thân, BHV luôn thực hiện chương trình khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi động viên gia đình CBNV khi đau ốm, neo đơn, các chế độ trợ cấp về con người luôn được Ban điều hành

BHV quan tâm thực hiện để đảm bảo BHV là môi trường hoạt động nhân văn, vì con người và sự gắn kết phát triển của hệ thống.

Mô hình tổ chức của BHV tiếp tục được kiện toàn theo định hướng hỗ trợ tối đa về thời gian và chất lượng công việc cho các Đơn vị thành viên làm vai trò kinh doanh. Cơ chế vận hành có sự trao đổi – phản ánh – đánh giá ngược để tăng tính tương tác và hoạt động hiệu quả.

Trong năm 2022, BHV thành công trong việc tuyển dụng và bổ sung được đội ngũ Ban Điều hành rất chất lượng trên thị trường bảo hiểm, cùng với đó là việc tăng thêm 10% đội ngũ cán bộ chủ chốt, có thâm niên nghề về bảo hiểm từ các Tổng Công ty Bảo hiểm lớn trên thị trường về BHV.

2.4 . TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

✔ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022:

STT	Chỉ tiêu	2022	+/- % so 2021
1	Doanh thu phí bảo hiểm:	211,8 tỷ đồng	47%
2	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính:	79,8 tỷ đồng	56%
3	Lợi nhuận kế toán:	1,2 tỷ đồng	-89%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:	0,9 tỷ đồng	-91%

✔ QUY MÔ TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN 2022:

STT	Chỉ tiêu	2022	+/- % so 2021
1	Tổng tài sản	765.8 tỷ đồng	57%
2	Quỹ DPNV	51.63 tỷ đồng	23%
3	Vốn chủ sở hữu	517.65 tỷ đồng	62%



PHÂN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2022 là: 211.8 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch, tăng trưởng 52% so với năm 2021. Trong đó:

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2022 là 175.4 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch, tăng trưởng 47% so với năm 2021, thuộc TOP5 thị trường BH Phi nhân thọ. Nguồn tăng trưởng về doanh thu chủ yếu đến từ sự phục hồi ngành du lịch và đi trước, đón đầu nguồn hàng hóa thông quan qua cửa khẩu.

- Doanh thu nhận tái bảo hiểm năm 2022 là 36.4 tỷ, đạt 121% kế hoạch, tăng trưởng 84% so với năm 2021

- Tỷ lệ bồi thường chung năm 2022 ước đạt 17%, thấp hơn mức bình quân toàn thị trường. Điều này thể hiện định hướng của Ban Điều hành trong việc ưu tiên tái cơ cấu nghiệp vụ, tìm kiếm nguồn Doanh thu chất lượng, hạn chế các nghiệp vụ kém hiệu quả từ cuối năm 2019 đã có những tác động rõ nét trong năm 2022. Trong đó:

- Bồi thường bảo hiểm gốc năm 2022 là 18,38 tỷ đồng, chiếm 10% Doanh thu bảo hiểm gốc, giảm 16% so với năm 2021.

- Bồi thường nhận tái bảo hiểm năm 2022 là 17.34 tỷ đồng, chiếm 48% Doanh thu nhận tái, giảm 17% so với năm 2021.

- Doanh thu tài chính năm 2022 là 79.8 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính năm 2022 là 5.7 tỷ, đạt 20% so với KH. Nguyên nhân do sự sụt giảm chung của thị trường chứng khoán ảnh hưởng đến giá trị của danh mục cổ phiếu hiện hữu.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 là 49.3 tỷ đồng, chiếm 23% tổng DTBH, giảm 8.9% so với năm 2021.

- Tổng lợi nhuận kế toán 2022 là 1.35 tỷ đồng, đạt 16% kế hoạch, giảm 88% so với năm 2021.



2. CÁC CÔNG VIỆC QUAN TRỌNG ĐÃ THỰC HIỆN NĂM 2022

2.1. Xây dựng, hoàn thiện lại mục tiêu 2023, tầm nhìn đến 2027 với 03 mục tiêu cốt lõi:

- Trở thành công ty Số 1 về bảo hiểm số
- Trở thành công ty Số 1 về trải nghiệm khách hàng
- Đạt 2.000 tỷ đồng doanh thu bảo hiểm gốc

2.2. Chuyển đổi số mạnh mẽ:

Triển khai xây dựng, phát triển các hệ thống: Hệ thống lõi bảo hiểm, APP & WEB

(i) Hệ thống lõi (Core Bảo hiểm): Không ngừng nâng cấp, cải tiến để tự động hóa các quy trình khai thác, tính phí, cấp đơn, bồi thường đối với nghiệp vụ bảo hiểm Xe cơ giới và bảo hiểm Con người; tăng cường kết nối với hệ thống Core của các đơn vị thứ 3 (TPA) có kết nối API.

(ii) Thiết kế Website hiện đại, tiện lợi, phục vụ nhu cầu ngày càng đa dạng của khách hàng. Đưa vào sử dụng App bán hàng BHV và mở rộng thêm tính năng bán “Bảo hiểm Hùng vương” trên App Ez Mobile của đối tác VAB để tăng điểm chạm đối với khách hàng.

(iii) Xây dựng, điều chỉnh hệ thống báo cáo tự động đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh, quản lý nghiệp vụ.

(iv) Chuyển đổi số một số hoạt động vận hành nội bộ và các mảng hỗ trợ khác.

2.3. Phát triển mở rộng mạng lưới

• BHV đã chính thức được BTC phê chuẩn nâng cấp mô hình hoạt động thành Tổng công ty tại giấy phép số 50/GPĐC12/KDBH ngày 18/7/2022.

• Đã thành lập thêm 5 đơn vị thành viên và 01 Trung tâm kinh doanh: BHV Thăng long tại khu vực Hà Nội, BHV Bắc sông hồng tại

khu vực Bắc Ninh, BHV Đà Nẵng tại Đà Nẵng, BHV Đồng nai tại địa bàn Đồng nai, BHV Lạng sơn tại Lạng sơn và Trung tâm kinh doanh tại Thanh Hóa.

• Tính đến cuối năm 2022: BHV có 16 đơn vị thành viên và hệ thống đại lý, môi giới với hàng trăm điểm giao dịch trên toàn quốc.

2.4. Hoàn thành kế hoạch tăng vốn điều lệ

• BHV đã được BTC chấp thuận nguyên tắc tăng vốn điều lệ tại công văn số 1385/BTC-QL-BH ngày 14/02/2022, và hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên 496.400.330.000 đồng theo phê duyệt của Bộ Tài chính trong tháng 10/2022.

2.5 Công tác nhân sự

• Hoàn thiện mô hình tổ chức mới, tập trung phát triển quản lý theo ngành dọc kết hợp ngành ngang.

• Tăng cường công tác tuyển dụng, đặc biệt đội ngũ nhân sự Lãnh đạo cấp cao.

• Xây dựng và ban hành chính sách lương thưởng tiên tiến, phù hợp với thị trường và định hướng kinh doanh của BHV, gắn liền với kết quả lao động của CBNV, nhằm thu hút và giữ chân nhân sự.

• Xây dựng và ban hành quy định về đánh giá hoàn thành công việc và hệ thống KPIs đối với các đơn vị và cá nhân tại BHV.

2.6 Công tác quản trị rủi ro và quản trị doanh nghiệp

• Triển khai hệ thống quản trị rủi ro 03 lớp (Chi nhánh/Trụ sở chính/ Kiểm toán và kiểm soát nội bộ).

• Triển khai hệ thống chuẩn hóa dữ liệu đầu vào để tập trung quản trị và khai thác kinh doanh, quản lý rủi ro.

• Điều chỉnh các quy chế/ quy định/ quy trình phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.



3. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023

(i) Về các chỉ số tài chính tổng thể:

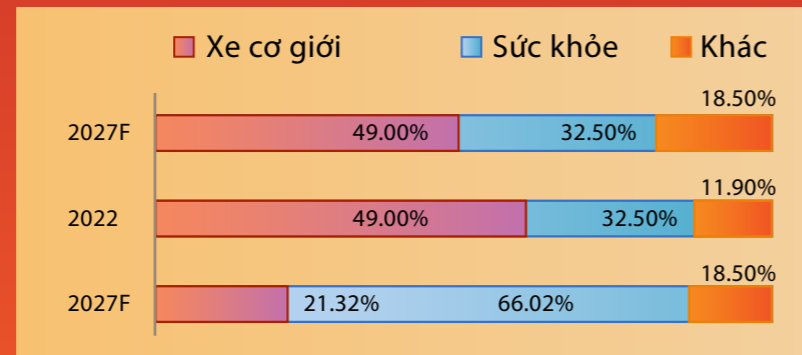
STT	Chỉ tiêu	KH 2023 (triệu đồng)	TH 2022 (triệu đồng)	So sánh với 2022
1	Doanh thu phí bảo hiểm	400,000	211,883	89%
	a. Bảo hiểm gốc	365,000	175,461	108%
	b. Bảo hiểm nhận tái	35,000	36,422	-4%
2	Chi bồi thường	55,631	35,727	56%
3	Lợi nhuận gộp HĐ tài chính	53.982	5.764	837%
4	Tổng lợi nhuận kế toán (*)	14.200	1.351	951%

(ii) Mục tiêu doanh thu theo nhóm nghiệp vụ:



Tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2023 dự kiến là 400 tỷ đồng, tăng trưởng 89% so với năm 2022. Bao gồm:

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2023 dự kiến là 365 tỷ đồng, tăng trưởng 108% so với năm 2022. Trong đó doanh thu bảo hiểm số dự kiến năm 2023 là 40 tỷ đồng, là sự khởi đầu đánh dấu cho sự phát triển với mục tiêu chuyển đổi số trong những năm tiếp theo.
- Doanh thu nhận tái bảo hiểm năm 2023 dự kiến là 35 tỷ đồng, giảm 4% so với năm 2022. Nguyên nhân là do tập trung vào công tác nhượng tái, tái tạm thời để hỗ trợ các đơn vị thành viên trong công tác khai thác, từng bước cải thiện profile của BHV, tạo điều kiện tăng capacity BHV trong thời gian tới.
- Doanh thu tài chính năm 2023 dự kiến 44.3 tỷ đồng, có xu hướng giảm so với năm 2022. Nguyên nhân điều chỉnh giảm kế hoạch do đánh giá thị trường 2023 vẫn chưa ổn định, nhiều rủi ro.
- Tổng lợi nhuận kế toán năm 2023 dự kiến là 14.2 tỷ đồng, tăng 951% so với năm 2022
- ROE dự kiến năm 2023 là 2.1%



(iii) Mục tiêu về công tác tổ chức, nhân sự năm 2023

- Về bộ máy tổ chức: Năm 2023, BHV tiếp tục công cuộc tái cấu trúc toàn diện theo hướng tinh gọn cơ cấu Trụ sở chính và hỗ trợ nhiều hơn cho các Công ty thành viên, giảm chi phí quản lý tại TSC. Bổ sung nguồn lực, chức năng nhiệm vụ cho 1 số đơn vị ưu tiên phát triển trong giai đoạn 2023-2027, năm 2023 dự kiến tăng nhân sự lên khoảng 400 người trên toàn hệ thống, cùng với đó là việc bổ sung khoảng 15% lực lượng nhân sự chủ chốt có chất lượng cao trên thị trường.
- Về quản lý hiệu quả kinh doanh của các CTTV: gắn các chỉ tiêu doanh thu với chỉ tiêu hiệu quả để các CTTV tự chủ trong hoạt động. kiện toàn cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy giám sát, theo dõi, hiệu quả hoạt động của các Công ty thành viên th, xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ kinh doanh tốt hơn, đẩy mạnh phân cấp - ủy quyền để các Công ty thành viên hoạt động hiệu quả và tự chủ.

- Về phát triển mạng lưới: thành lập mới tối thiểu 04 Công ty Bảo hiểm Hùng Vương tại các tỉnh/thành phố kinh tế trọng điểm.
- Xây dựng quy chế tiền lương mới kèm cơ chế đánh giá hiệu suất lao động để thúc đẩy toàn hệ thống thực hiện đồng bộ với công cuộc tái cấu trúc và nâng cao năng suất lao động.
- Về công tác đào tạo: tập trung nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ quản lý cấp trung, đội ngũ kinh doanh tiêu biểu để lan tỏa hình ảnh BHV, đội ngũ giám định bồi thường trên toàn hệ thống.
- Đưa công nghệ vào quản trị toàn bộ hoạt động nội bộ & xây dựng các giải pháp phát triển bán hàng qua kênh số với các hoạt động nâng cấp phần mềm ký số, phần mềm bồi thường, phần mềm quản trị nhân sự...

4. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2023

Trên cơ sở phân tích kết quả kinh doanh năm 2022, tình hình thị trường và dự báo kinh tế năm 2023, để đạt được mục tiêu kinh doanh 2023, Ban TGD đưa ra các giải pháp trọng tâm như sau:

Nhóm 1: Tái cấu trúc mô hình kinh doanh tại trụ sở chính và hệ thống chi nhánh:

- Hoàn chỉnh mô hình tổ chức trên văn phòng Trụ sở chính bao gồm: các phòng ban quản lý
- Mở rộng mạng lưới chi nhánh mới và tiếp tục kiện toàn, phát triển các chi nhánh hiện hữu.

Nhóm 2: Công tác tổ chức nhân sự

- Tiếp tục thực hiện phân công phân nhiệm theo hướng chủ động và phát huy tối đa tính chỉ đạo hệ thống.
- Tập trung tuyển dụng đội ngũ kinh doanh trên toàn hệ thống.
- Xây dựng chính sách lương kinh doanh hấp dẫn, gắn liền với hiệu suất công việc.
- Xây dựng chính sách đãi ngộ CBNV nhân thu hút và giữ chân nhân sự tốt.
- Tập trung phát triển đào tạo, xây dựng đội ngũ nhân sự kế nhiệm, tạo tính ổn định cho bộ máy.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp.

Nhóm 3: Nâng cao trải nghiệm khách hàng

- Tiếp tục chuẩn hóa và nâng cao chất lượng hệ thống phục vụ sau bán hàng (bộ phận giám định, các công ty giám định thuê ngoài, TPA và các công ty liên kết có mạng lưới phục vụ tốt và rộng khắp).

- Xây dựng các chương trình chăm sóc khách hàng định kỳ.

- Xây dựng hệ thống quản lý, đánh giá chất lượng dịch vụ.

Nhóm 4: Công tác quản trị nội bộ

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định/ quy trình, hướng dẫn.

- Kiện toàn bộ máy kiểm soát 3 vòng

- Nâng cao công tác giám sát, kiểm tra nội bộ.

Nhóm 5: Công tác đầu tư hệ thống công nghệ thông tin

- Triển khai áp dụng công nghệ và các ứng dụng kết nối phục vụ công tác bán hàng (Core B, B to B, B to C...).

- Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, phát triển thêm ứng dụng mới nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và kinh doanh.

- Tiếp tục phát triển các ứng dụng quản trị nội bộ nhằm số hóa toàn bộ hoạt động quản lý.

- Tăng cường các giải pháp quản trị an ninh mạng/ dữ liệu/ quản trị rủi ro và giám sát thông qua hệ thống phần mềm



PHẦN IV

KẾT NỐI NỘI BỘ &
TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

4.1. KẾT NỐI NỘI BỘ

- Triển khai các chiến dịch Marketing nội bộ để cán bộ nhân viên BHV, cán bộ nhân viên của các công ty trong cùng Tập đoàn về các chính sách đãi ngộ dành riêng cho cán bộ, nhân viên.
- Tích cực chia sẻ, xây dựng mối quan hệ giữa các phòng ban trong Tổng công ty, các CTTV và các đơn vị trong cùng tập đoàn, để chung một hướng nhìn, hiểu rõ mục tiêu chiến lược phát triển, hỗ trợ bán chéo sản phẩm trong hệ sinh thái.
- Xây dựng, củng cố văn hóa kinh doanh, văn hóa làm việc của BHV 2T, 2C, có những biểu dương, hoạt động giao lưu nội bộ, các chương trình thi đua nội bộ, động viên khuyến khích kịp thời để tăng sự gắn kết lâu dài của CBNV với BHV.

- Tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ từ cấp quản lý đến cấp nhân viên.
- Triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày thành lập của TCT và các CTTV, kỷ niệm sinh nhật của các Cán bộ cấp cao và Cán bộ lãnh đạo; triển khai chương trình Lễ, Tết; Hội nghị triển khai kế hoạch kinh doanh, Hội nghị tổng kết năm, Trao thưởng nội bộ...
- Tổ chức nghỉ mát, team building cho CBNV trên toàn hệ thống nhằm gắn kết, chia sẻ và truyền tải thông điệp phát triển dưới mái nhà chung BHV.
- Quan tâm đến đời sống của từng CBNV và người thân qua các hoạt động hiếu, hỉ, thăm hỏi ốm, đau.



4.2. TRÁCH NHIỆM CỘNG ĐỒNG

- Chung tay xây dựng đất nước giàu mạnh, tạo công ăn việc làm cho người lao động để giảm tỷ lệ thất nghiệp, giảm tỷ lệ người nghèo.
- Tiếp sức cho thế hệ trẻ tương lai của đất nước có điều kiện học tập, trao đổi kiến thức, chia sẻ những khó khăn của người nghèo, người tàn tật thông qua các công tác từ thiện hàng năm.
- Góp phần ổn định thị trường bảo hiểm, phát triển kinh tế trong nước.
- Tích cực tham gia các phong trào bảo vệ môi trường thông qua các chương trình

- của nhà nước, tổ chức - xã hội, giữ gìn môi trường làm việc đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động.
- Giải thưởng Thương hiệu xuất sắc 2022 - VIETNAM EXCELLENT BRAND 2022 do Hiệp hội Công nghiệp Hỗ trợ Việt Nam – VASI phối hợp cùng Hiệp hội Thông tin Công nghiệp Châu Á (AIPA) và Tạp chí Doanh nghiệp và Thương mại trao tặng.
- Nhà tài trợ cho cuộc thi Sinh viên Tài năng Kinh doanh số do Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) tổ chức.



PHẦN V

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

5.1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính được kiểm toán

" Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

5.2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Ban hành theo TT số 232/2012/TT-BTC)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110+120+130+140+150)	100		683.845.302.850	401.567.977.383
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	70.560.942.527	30.643.223.316
1. Tiền	111		9.888.805.942	6.022.901.657
2. Các khoản tương đương tiền	112		60.672.136.585	24.620.321.659
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	5	227.765.077.892	244.351.763.465
1. Đầu tư ngắn hạn	121		289.826.519.818	249.708.254.591
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(62.061.441.926)	(5.356.491.126)
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		305.316.813.735	82.395.021.141
1. Phải thu của khách hàng	131	6	104.701.590.492	36.615.049.149
1.1. Phải thu về hợp đồng bảo hiểm	131.1		104.434.395.492	35.923.808.694
1.2. Phải thu khác của khách hàng	131.2		267.195.000	691.240.455
2. Trả trước cho người bán	132	7	73.481.625.766	1.655.090.299
3. Các khoản phải thu khác	135	8	130.713.983.425	47.469.212.337
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	9	(3.580.385.948)	(3.344.330.644)
IV. Hàng tồn kho	140		227.128.920	129.276.900
1. Hàng tồn kho	141		227.128.920	129.276.900
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		25.278.616.391	18.721.265.431
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		24.643.360.053	18.056.376.405
1.1. Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	151.1	10	6.259.979.026	5.043.117.564
1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn khác	151.2	11	18.383.381.027	13.013.258.841
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		-	64.135.908
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	15	635.256.338	600.753.118
VI. Tài sản tái bảo hiểm	190	18	54.696.723.385	25.327.427.130
1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	191		49.004.207.046	19.771.730.686
2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	192		5.692.516.339	5.555.696.444
B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210+220+240+250+260)	200		82.314.136.260	87.198.437.344
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		6.800.282.240	6.766.265.630
1. Phải thu dài hạn khác	218	8	6.800.282.240	6.766.265.630
1.1. Kỳ quỹ, kỳ cược	218.1		6.000.000.000	6.000.000.000
1.2. Phải thu dài hạn khác	218.2		800.282.240	766.265.630
II. Tài sản cố định	220		4.048.467.051	2.391.005.285
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	4.048.467.051	2.292.719.620
- Nguyên giá	222		9.610.417.300	6.959.257.159
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5.561.950.249)	(4.666.537.539)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	98.285.665
- Nguyên giá	228		1.847.937.645	1.847.937.645
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.847.937.645)	(1.749.651.980)
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		67.002.200.000	77.302.200.000
1. Đầu tư dài hạn khác	258	5	67.002.200.000	77.302.200.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		4.463.186.969	738.966.429
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	11	4.463.186.969	738.966.429
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		766.159.439.110	488.766.414.727

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÙNG VƯƠNG


Mẫu số B 01-DNPNT
(Ban hành theo TT số 232/2012/TT-BTC)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN


Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
C. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		248.127.265.865	168.525.404.321
I. Nợ ngắn hạn	310		245.443.603.333	167.125.373.977
1. Phải trả cho người bán	312	13	108.842.548.323	47.797.800.192
1.1. Phải trả về hợp đồng bảo hiểm	312.1		108.281.547.408	47.538.162.333
1.2. Phải trả khác cho người bán	312.2		561.000.915	259.637.859
2. Người mua trả tiền trước	313	14	4.655.714.382	2.239.571.115
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	15	1.669.623.129	769.955.783
4. Phải trả người lao động	315		1.203.043.993	5.824.603.527
5. Chi phí phải trả	316		2.079.459.746	3.714.290.687
6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	16	9.940.654.257	9.838.805.221
7. Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	319.1	17	10.655.862.885	4.913.515.169
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		70.464.394	70.464.394
9. Dự phòng nghiệp vụ	329	18	106.326.232.224	91.956.367.889
9.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	329.1		67.994.465.016	47.133.020.756
9.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	329.2		23.885.058.877	31.089.280.465
9.3. Dự phòng dao động lớn	329.3		14.446.708.331	13.734.066.668
II. Nợ dài hạn	330		2.683.662.532	1.400.030.344
1. Doanh thu chưa thực hiện	338	19	2.683.662.532	1.400.030.344
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400		518.032.173.245	320.241.010.406
I. Vốn chủ sở hữu	410	20	518.032.173.245	320.241.010.406
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		496.440.330.000	300.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		7.061.113.274	7.061.113.274
3. Cổ phiếu quỹ	414		(5.339.500.000)	(5.339.500.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	417		2.069.061.362	2.069.061.362
5. Quỹ dự phòng tài chính	418		127.783.663	127.783.663
6. Quỹ dự trữ bắt buộc	419		6.217.767.688	6.150.226.046
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.455.617.258	10.172.326.061
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ trước	421.1		10.172.326.061	240.277.500
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421.2		1.283.291.197	9.932.048.561
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		766.159.439.110	488.766.414.727


Nguyễn Thị Quỳnh Nga
Người lập biểu/ Phó Tổng Giám đốc
Ngày 08 tháng 03 năm 2023




Bùi Trung Kiên
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh báo cáo tài chính là phần không thể tách rời của báo cáo này

Trang 6

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

PHẦN I - BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu hoạt động kinh doanh bảo hiểm	10		146.523.830.151	103.582.054.945
2. Doanh thu hoạt động tài chính	12	28	79.853.779.673	51.348.993.118
3. Thu nhập khác	13		2.664.514.286	1.020.763.149
4. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	20		104.237.012.880	95.827.522.988
5. Chi phí hoạt động tài chính	22	29	74.089.807.918	3.646.248.196
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	30	49.354.264.324	44.846.460.203
7. Chi phí khác	24		10.206.149	18.086.995
8. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=10+11+12+13-20-21-22-23-24)	50		1.350.832.839	11.613.492.830
9. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	31	-	1.158.704.871
10. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.350.832.839	10.454.787.959
11. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	32	32	355

Các thuyết minh báo cáo tài chính là phần không thể tách rời của báo cáo này

Trang 7

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH THEO HOẠT ĐỘNG

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu phí bảo hiểm (01=1.1+1.2-1.3) Trong đó:	01	22	191.021.199.710	143.743.131.998
- Phí bảo hiểm gốc	01.1		175.460.849.447	119.257.972.528
- Phí nhận tái bảo hiểm	01.2		36.421.794.523	19.823.847.789
- Tăng/(giảm) dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	01.3		20.861.444.260	(4.661.311.681)
2. Phí nhượng tái bảo hiểm (02.1-02.2) Trong đó:	02	23	111.386.001.234	56.646.195.093
- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	02.1		140.618.477.594	56.872.137.489
- Tăng/(giảm) dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	02.2		29.232.476.360	225.942.396
3. Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03=01-02)	03		79.635.198.476	87.096.936.905
4. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm Trong đó:	04		66.888.631.675	16.485.118.040
- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	04.1	24	27.158.202.153	16.485.118.040
- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	04.2	25	39.730.429.522	-
5. Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10=03+04)	10		146.523.830.151	103.582.054.945
6. Chi phí bồi thường Trong đó:	11		63.224.113.294	63.404.016.033
- Tổng chi bồi thường	11.1		63.224.113.294	63.404.016.033
- Các khoản giảm trừ (thu đòi người thứ 3 bồi hoàn, thu hàng đã xử lý bồi thường 100%)	11.2		-	-
7. Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm	12		20.155.805.198	19.537.383.864
8. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	13		(7.204.221.588)	1.104.988.564
9. Tăng (giảm) dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	14		136.819.895	(30.667.348)
10. Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15=11-12+13-14)	15	26	35.727.266.613	45.002.288.081
11. Tăng (giảm) dự phòng dao động lớn	16	18	712.641.663	822.096.828
12. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm Trong đó:	17	27	67.797.104.604	50.003.138.079
- Chi hoa hồng bảo hiểm	17.1		24.369.659.545	16.806.784.992
- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	17.2		43.427.445.059	33.196.353.087
13. Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18=15+16+17)	18		104.237.012.880	95.827.522.988
14. Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19=10-18)	19		42.286.817.271	7.754.531.957

Các thuyết minh báo cáo tài chính là phần không thể tách rời của báo cáo này

Trang 8

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

PHẦN II: BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH THEO HOẠT ĐỘNG (Tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
15. Doanh thu hoạt động tài chính	23	28	79.853.779.673	51.348.993.118
16. Chi phí hoạt động tài chính	24	29	74.089.807.918	3.646.248.196
17. Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính (25=23-24)	25		5.763.971.755	47.702.744.922
18. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	30	49.354.264.324	44.846.460.203
19. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=19+22+25-26)	30		(1.303.475.298)	10.610.816.676
20. Thu nhập khác	31		2.664.514.286	1.020.763.149
21. Chi phí khác	32		10.206.149	18.086.995
22. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		2.654.308.137	1.002.676.154
23. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1.350.832.839	11.613.492.830
24. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	31	-	1.158.704.871
25. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.350.832.839	10.454.787.959
26. Lãi trên cổ phiếu	70	32	32	355

Nguyễn Thị Quỳnh Nga
Người lập biểu/ Phó Tổng Giám đốc
Ngày 08 tháng 03 năm 2023



Bùi Trung Kiên
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2022	Năm 2021
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		1.350.832.839	11.613.492.830
2. Điều chỉnh cho các khoản :				
- Khấu hao tài sản cố định	02	12	993.698.375	1.005.748.489
- Các khoản dự phòng	03		56.941.006.104	(1.667.597.921)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	28, 29	(14.207.483.043)	(18.610.165.581)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		45.078.054.275	(7.658.522.183)
- Tăng (-), giảm (+) các khoản phải thu	09		(253.763.019.960)	(42.986.127.943)
- Tăng (-), giảm (+) hàng tồn kho	10		(97.852.020)	(39.895.900)
- Tăng (+), giảm (-) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập phải nộp)	11		81.289.001.544	28.444.629.468
- Tăng (-), giảm (+) chi phí trả trước	12		(10.311.204.188)	2.953.477.280
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(55.196.063)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(137.860.216.412)	(19.286.439.278)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(2.651.160.141)	-
2. Tiền chi cho vay, mua bán công cụ nợ của đơn vị khác	23		(483.418.265.227)	(216.294.195.337)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		453.600.000.000	247.569.068.494
4. Tiền thu từ lãi cho vay, cổ tức lợi nhuận được chia	27		15.494.170.991	23.474.905.530
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(16.975.254.377)	54.749.778.687
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của CSH	31	20	196.440.330.000	-
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(1.687.140.000)	(11.418.435.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		194.753.190.000	(11.418.435.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20+ 30 + 40)	50		39.917.719.211	24.044.904.409
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		30.643.223.316	6.598.318.907
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70 = 50+60+61)	70	4	70.560.942.527	30.643.223.316

Nguyễn Thị Quỳnh Nga
Người lập biểu/ Phó Tổng Giám đốc
Ngày 08 tháng 03 năm 2023



Bùi Trung Kiên
Tổng Giám đốc

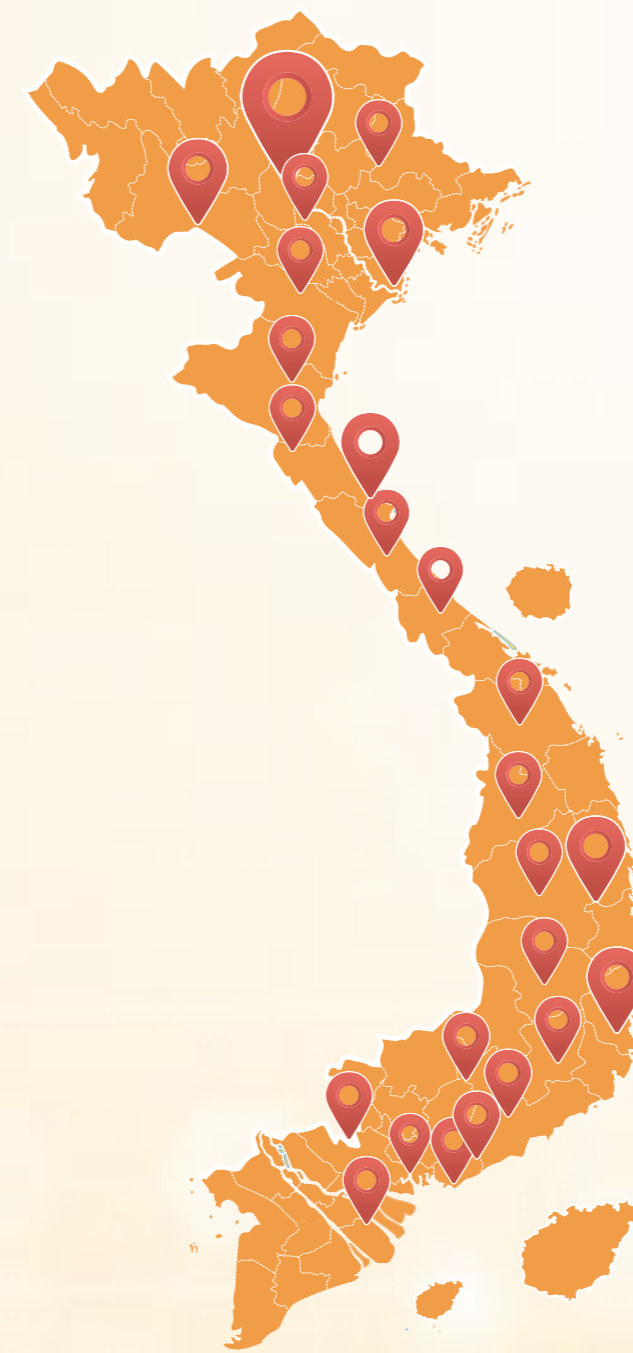
PHẦN V

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

ĐỊA BÀN KINH DOANH

TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ: 126 Nguyễn Công Trứ,
P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM.
Điện thoại: (84-28) 7303 3536



BHV Hà Nội:

Tầng 6, 141 Lê Duẩn, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (84-24) 7303 3536

BHV Nghệ An – Hà Tĩnh:

Số 4 Đại lộ V.I. Lê Nin, TP. Vinh, Nghệ An
Điện thoại: (84-238) 730 3536

BHV Khánh Hòa:

99 Yersin, P. Phương Sài, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
Điện thoại: (84-258) 730 3536

BHV Hải Phòng:

Tòa nhà Thành Đạt 1, 03 Lê Thánh Tông, P. Máy Tơ, Q.
Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 730 3536

BHV Sài Gòn:

Tầng 2, 302 Ngô Gia Tự, P.4, Q.10, TP. HCM
Điện thoại: (84-28) 7303 3536

BHV TP. Hồ Chí Minh:

Tầng 1, Tòa nhà 49B Phan Đăng Lưu, P. 7, Q. Phú
Nhuận, TP. HCM
Điện thoại: (84-28) 7303 3536

BHV Bình Dương:

Số 17, Lô I, Đường Lý Thái Tổ, P. Hòa Phú, TP. Thủ Dầu
Một, Bình Dương
Điện thoại: (84-274) 730 3536

BHV Gia Định:

Tầng 2, Tòa nhà số 49B Phan Đăng Lưu, P. 7, Q. Phú
Nhuận, TP. HCM
Điện thoại: (84-28) 7303 3536

BHV Tây Nam Bộ:

Tầng 01, Tòa nhà Số 04 Phan Văn Trị, P. An Phú, Q. Ninh
Kiều, TP. Cần Thơ
Điện thoại: (84-292) 730 3536

BHV Bà Rịa – Vũng Tàu:

102A Lê Hồng Phong, P.4, TP. Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng
Tàu
Điện thoại: (84-254) 730 3536

BHV Bắc Sông Hồng

Tầng 3, Lô CC03-B7 (Lô đất số 7) thuộc khu nhà ở và
dịch vụ công cộng Cát Tường, Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh,
Tỉnh Bắc Ninh

BHV Thăng Long

Tầng 5, Tòa nhà Samsora Premier, 105 Chu Văn An, P.
Yết Kiêu, Q. Hà Đông, TP Hà Nội.

BHV Đà Nẵng

Tầng 2, 132 Điện Biên Phủ, phường Chính Gián, quận
Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

BHV Đồng Nai

3-5 Đồng Khởi, P. Tam Hoà, TP Biên Hòa, Đồng Nai.

BHV Lạng Sơn

Số 78 Lê Lai, Khối 8, Phường, Hoàng Văn Thụ,
TP Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn
Điện thoại: (84-205) 7303 3536

Và toàn thể hệ thống đại lý, liên kết của BHV trải dài toàn quốc tại các tỉnh thành: Bắc Ninh, Quảng Ninh, Hải Phòng, Quy Nhơn, Quảng Ngãi, Đà Nẵng, Khu vực Tây Nguyên, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Cần Thơ, An Giang, Bạc Liêu,...

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM HÙNG VƯƠNG (BHV)
Trụ sở chính: 126 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. HCM
Tel: (84-28) 7303 3536

